



**BỘ NGOẠI GIAO**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 4104/BC-BNG-TĐCP

Hà Nội, ngày 6 tháng 10 năm 2021

**BÁO CÁO**

**Về kết quả Hội thảo trực tuyến**

**“Tăng cường hợp tác đầu tư Việt Nam - Trung Đông:  
Tiềm năng, Cơ hội và Cách tiếp cận mới”**

Kính gửi: Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính.

UBND. TỈNH KHÁNH HÒA

**ĐẾN**

Số: 6772  
Ngày: 02/10

Chuyên:.....

Nhằm nâng cao hơn nữa hiệu quả thu hút và triển khai các dự án đầu tư trực tiếp và gián tiếp (FDI/FII) từ khu vực Trung Đông vào Việt Nam, ngày 26 tháng 8 năm 2021, Bộ Ngoại giao đã phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư tổ chức Hội thảo trực tuyến **“Tăng cường hợp tác đầu tư Việt Nam - Trung Đông: Tiềm năng, Cơ hội và Cách tiếp cận mới”**.

Tham dự Hội thảo trực tuyến có hơn 300 đại biểu từ hơn 40 Bộ, ban, ngành và địa phương Việt Nam, Cố vấn Bộ trưởng Đầu tư Ả-rập Xê-út, 20 Đại sứ/đại biện một số Đại sứ quán khu vực thường trú và kiêm nhiệm Việt Nam và các CQDD Việt Nam tại khu vực, gần 200 doanh nghiệp, Hiệp hội, Quỹ đầu tư, tập đoàn ở khu vực Trung Đông và Việt Nam...

Trên cơ sở trao đổi, thống nhất với Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Ngoại giao kính báo cáo Thủ tướng Chính phủ một số kết quả chính của Hội thảo như sau:

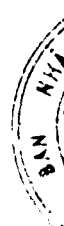
**I. MỘT SỐ KẾT QUẢ CHÍNH:**

**1. Các đại biểu nhận định Trung Đông là khu vực giàu tiềm năng và có xu hướng đầu tư ra nước ngoài theo hướng phát triển kinh tế xanh, bền vững gắn với chuyển đổi số, nhất là trong bối cảnh thế giới đang chịu tác động nghiêm trọng của đại dịch Covid-19.**

1.1. Trung Đông là thị trường rộng lớn, với dân số trên 350 triệu người, GDP theo sức mua hơn 6.000 tỷ USD, có nhiều nền kinh tế phát triển như các nước vùng Vịnh (bao gồm Ả-rập Xê-út, Các Tiểu vương quốc Ả-rập thống nhất (UAE), Cô-oét, Ca-ta, Ô-man, Ba-ranh), I-xra-en, Thổ Nhĩ Kỳ. Đây là khu vực có tiềm năng rất lớn về tài chính, 4 trong số 10 quỹ đầu tư lớn nhất thế giới hiện nay là các quỹ đầu tư công của các quốc gia Trung Đông, chiếm tới 40% tổng tài sản của các Quỹ đầu tư công thuộc Chính phủ trên phạm vi toàn cầu. Nhiều quốc gia trong khu vực (I-xra-en, Thổ Nhĩ Kỳ, UAE) có tiềm lực mạnh về khoa học - công nghệ.

1.2. Nhiều quốc gia trong khu vực đang triển khai các mục tiêu, chính sách phát triển tham vọng (Tầm nhìn 2030 của Ả-rập Xê-út), đẩy mạnh đa dạng hóa nền kinh tế, giảm phụ thuộc vào tài nguyên dầu khí, nhằm góp phần đạt mục tiêu tăng trưởng bền vững dài hạn, nhất là giai đoạn hiện nay và chuẩn bị cho thời kỳ hậu Covid-19.

1.3. Đẩy mạnh đầu tư ra nước ngoài tiếp tục chiếm giữ vị trí quan trọng trong chiến lược phát triển kinh tế của khu vực. Đầu tư ra nước ngoài của các quốc gia Trung Đông rất đa dạng và linh hoạt về hình thức như đầu tư trực tiếp



nước ngoài (FDI), đầu tư gián tiếp của nước ngoài (FII), hợp tác đầu tư nhiều bên và các quỹ đầu chung, quỹ đầu tư quốc gia (Sovereign Wealth Fund – SWF) với lĩnh vực ưu tiên là du lịch nghỉ dưỡng, bất động sản xanh, năng lượng sạch (điện mặt trời, hydro xanh...), công nghệ cao, nông nghiệp thông minh...

### **2. Các đại biểu đánh giá Việt Nam có nhiều lợi thế và tiềm năng trong thu hút đầu tư nước ngoài, đặc biệt từ khu vực Trung Đông.**

Các đại biểu nhận định, mặc dù chịu tác động sâu sắc của dịch Covid-19 trong năm 2021, Việt Nam vẫn là nền kinh tế mới nổi hấp dẫn, có nhiều tiềm năng và lợi thế thu hút đầu tư nước ngoài do: (i) Sự ổn định về chính trị - xã hội; (ii) Nền kinh tế phát triển năng động và ổn định, các động lực chính của nền kinh tế vẫn vững vàng trong đại dịch; (iii) Vị trí địa kinh tế thuận lợi, là cửa ngõ vào Đông Nam Á và châu Á, vai trò ngày càng quan trọng trong chuỗi cung ứng toàn cầu; (iv) Chi phí sản xuất cạnh tranh, nguồn nhân lực dồi dào, lực lượng lao động trẻ và năng động, tầng lớp trung lưu chiếm 15% dân số và đang tăng nhanh; (v) Thị trường rộng lớn gần 100 triệu dân, tạo nên thị trường có chỉ số bán lẻ hấp dẫn đứng thứ sáu thế giới; (vi) Hội nhập kinh tế quốc tế sâu rộng với nền kinh tế có độ mở lớn khi tham gia đàm phán và ký kết 17 FTA, trong đó có nhiều FTA thế hệ mới như Hiệp định Đối tác Tiến bộ và Toàn diện xuyên Thái Bình Dương (CPTPP), Hiệp định Thương mại Tự do Việt Nam - EU (EVFTA) và Hiệp định Đối tác Kinh tế Toàn diện (RCEP)...; (vii) Chính sách mở với nhiều ưu đãi cạnh tranh.

Để đón dòng vốn đầu tư, Việt Nam đã chuẩn bị các điều kiện hạ tầng sạch, đào tạo nhân lực chất lượng cao, cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư, xây dựng khung pháp lý về ưu đãi đầu tư, thành lập tổ công tác đầu tư giải quyết khó khăn của các nhà đầu tư vào Việt Nam...

Các chính sách này phù hợp với xu hướng đầu tư của thế giới và khu vực Trung Đông trong giai đoạn sắp tới về phát triển xanh, sạch, bền vững, góp phần thực hiện các Mục tiêu phát triển bền vững (SDGs) của Liên hợp quốc.

### **3. Các đại biểu đánh giá hợp tác đầu tư giữa Việt Nam và khu vực Trung Đông thời gian qua đã đạt được một số kết quả tích cực, song chưa tương xứng với tiềm năng và nhu cầu của hai bên.**

Đầu tư trực tiếp của các nước Trung Đông vào Việt Nam khá khiêm tốn, đến nay đạt trên 917 triệu USD với 136 dự án, phần lớn các dự án FDI có quy mô nhỏ, trung bình. Tuy nhiên, nếu tính cả FII thì tổng vốn đầu tư của các nước Trung Đông vào Việt Nam cao hơn rất nhiều. Bộ Kế hoạch và Đầu tư ước tính tổng giá trị FII có nguồn gốc Trung Đông đầu tư ở Việt Nam gấp năm lần số vốn FDI, đạt gần 5 tỷ USD.

Các khó khăn, vướng mắc trong thu hút đầu tư Trung Đông vào Việt Nam thời gian qua chủ yếu do: (i) Các chính sách, quy định pháp luật về đầu tư nước ngoài và hiệp định khuyến khích, bảo hộ đầu tư giữa Việt Nam và một số nước khu vực vẫn chưa được hoàn thiện; (ii) Thủ tục hành chính tại một số địa phương còn chậm đổi mới, chưa thực sự cởi mở đối với các nhà đầu tư; một số cam kết ưu đãi đầu tư chưa được hiện thực hóa; (iii) Các doanh nghiệp hai bên còn thiếu thông tin về thị trường, tập quán, thông lệ kinh doanh của nhau; thiếu nhất quán trong các quy định, chính sách đầu tư; (iv) Tiến độ, hiệu quả triển khai một số dự án đầu tư của các doanh nghiệp Trung Đông chưa đáp ứng

yêu cầu thực tế và kỳ vọng của nhà đầu tư; (v) Trong tình hình dịch Covid-19, việc tổ chức các hoạt động xúc tiến, thu hút đầu tư giữa hai bên còn gặp nhiều khó khăn.

Mặc dù vậy, dư địa hợp tác giữa Việt Nam và các nước khu vực Trung Đông còn lớn và mang tính bổ trợ cho nhau. Các quốc gia, quỹ đầu tư Trung Đông (như Cơ quan Đầu tư Cô-oét - KIA, Cơ quan Đầu tư A-bu Đa-bi - ADIA, Quỹ Đầu tư công (PIF) - Ả-rập Xê-út, Tập đoàn Đầu tư Đu-bai, Cơ quan Đầu tư Ca-ta...) cho biết ưu tiên đầu tư vào các dự án quy mô lớn, mức độ quản trị tốt, ngành công nghệ chuyên đổi hoặc công nghệ có thể mở rộng quy mô, có hiệu quả tài chính mạnh mẽ, hướng đến sự bền vững và sẵn sàng cam kết dài hạn với dự án. Các lĩnh vực ưu tiên gồm hạ tầng, năng lượng sạch, du lịch, nghỉ dưỡng chất lượng cao; nông nghiệp thông minh, công nghệ cao, tài chính...

**4. Các đại biểu đã đưa ra nhiều đề xuất về cách tiếp cận mới, linh hoạt, thực chất và hiệu quả hơn để hợp tác đầu tư giữa Việt Nam và Trung Đông để dàng thích ứng với điều kiện “bình thường mới” trong và sau Covid-19.**

- *Hình thức đầu tư cần đa dạng*: ngoài đầu tư trực tiếp, đầu tư gián tiếp, cũng cần thúc đẩy hợp tác ba bên hay nhiều bên theo mô hình Việt Nam + 01 quốc gia Trung Đông + 01 quốc gia phát triển về khoa học - công nghệ và trình độ quản lý như mô hình đang triển khai tại dự án Nhà máy Lọc hóa dầu Nghi Sơn, nhà máy thép Zamil Steel; hoặc thành lập các quỹ đầu tư chung như mô hình Quỹ đầu tư chung Việt Nam - Ô-man.

- *Hoàn thiện các khuôn khổ pháp lý cho hoạt động đầu tư*: thúc đẩy hoàn thiện đàm phán, ký kết các Hiệp định đầu tư, hoặc khuyến khích và bảo hộ đầu tư với các đối tác tiềm năng tại Trung Đông.

- *Xây dựng cơ chế hợp tác, kết nối các Quỹ đầu tư, định chế tài chính Việt Nam với các quỹ đầu tư, doanh nghiệp Trung Đông đầu tư vào các chương trình hạ tầng lớn của Việt Nam*, như các dự án hạ tầng giao thông (sân bay, cảng biển, giao thông đô thị, cao tốc...), dự án môi trường, hạ tầng công nghiệp...

- *Khuyến khích các doanh nghiệp Trung Đông hợp tác với các doanh nghiệp Việt Nam xây dựng các chuỗi cung ứng* (bao gồm việc thành lập doanh nghiệp hoàn thiện sản phẩm tại các quốc gia Trung Đông để giảm giá thành) nhằm trở thành đầu mối xuất khẩu các sản phẩm công nghiệp, nông lâm sản sang khu vực Trung Đông.

- *Tăng cường kết nối, trao đổi, cập nhật, thông tin về các chính sách ưu đãi đầu tư, cải thiện môi trường kinh doanh*; nâng cao chất lượng các ấn phẩm số về quảng bá đầu tư có thông tin cô đọng, tổng hợp, có trọng tâm, phù hợp với đặc điểm đầu tư của từng khu vực.

- *Nhân rộng các mô hình thu hút đầu tư thành công tại khu vực*. Thành công trong thu hút đầu tư từ Trung Đông của một số địa phương Việt Nam như Hải Phòng, Nam Định... hay hiệu quả của Quỹ đầu tư chung Việt Nam - Ô-man là những ví dụ điển hình, là điểm sáng cần nhân rộng trong thu hút đầu tư.

5. Cũng trong khuôn khổ Hội thảo trực tuyến, nhiều địa phương (Đà Nẵng, Trà Vinh, Thanh Hóa, Quảng Ninh...) đã quảng bá, giới thiệu về tiềm năng thu hút đầu tư ở địa phương, cung cấp thông tin về chính sách ưu đãi dành cho các nhà đầu tư. Ngay sau Hội thảo, nhiều nước, doanh nghiệp đã liên hệ với Ban Tổ chức đề nghị kết nối với các đối tác. Nhiều đại biểu không có



điều kiện tham dự Hội thảo tỏ quan tâm, mong muốn được chia sẻ thông tin về kết quả Hội thảo.

## II. NHẬN XÉT:

1. Đây là Hội thảo đầu tiên do Bộ Ngoại giao chủ trì và phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư tổ chức theo hình thức trực tuyến nhằm nâng cao hiệu quả thu hút đầu tư vào Việt Nam từ các đối tác tiềm năng trên thế giới, trong đó có khu vực Trung Đông. Hội thảo lần đầu tiên thu hút được sự tham gia của đông đảo các quỹ đầu tư, các nhà đầu tư từ tất cả các quốc gia Trung Đông có tiềm năng trong lĩnh vực này. Hội thảo nằm trong loạt sáng kiến của Bộ Ngoại giao<sup>1</sup> nhằm tăng cường quan hệ với các nước Trung Đông - châu Phi và hỗ trợ doanh nghiệp, địa phương Việt Nam đẩy mạnh quảng bá các thế mạnh của mình, tạo cơ hội tiếp xúc với các đối tác, doanh nghiệp, quỹ đầu tư từ khu vực. Đồng thời, Hội thảo nhằm triển khai chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ về việc thực hiện mục tiêu kép, hài hòa giữa phòng chống dịch bệnh và phát triển kinh tế - xã hội.

2. Các đại biểu đánh giá cao sự chủ động và vai trò tích cực của Việt Nam trong việc thúc đẩy hợp tác kinh tế, đầu tư với các nước đối tác trên thế giới, đặc biệt là thu hút nguồn vốn khoa học - công nghệ, thông qua việc tổ chức nhiều hoạt động có ý nghĩa quan trọng và thiết thực, trong đó có Hội thảo lần này, coi đây là khuôn khổ để trao đổi về chính sách đầu tư ra nước ngoài của một số nước Trung Đông và các quỹ đầu tư khu vực, chính sách thu hút đầu tư nước ngoài của Việt Nam, nhận diện những vấn đề cần tháo gỡ cho các nhà đầu tư Trung Đông, cũng như cách tiếp cận mới trong tăng cường thu hút đầu tư từ khu vực Trung Đông.

3. Mặc dù có những khó khăn do đại dịch Covid-19, các chuyên gia, nhà đầu tư, doanh nghiệp vẫn đánh giá cao tiềm năng của nền kinh tế Việt Nam, bày tỏ tin tưởng những ảnh hưởng của dịch bệnh chỉ là ngắn hạn và sẽ sớm được khắc phục. Trong trao đổi và phát biểu tại Hội thảo, các Quỹ đầu tư, doanh nghiệp Trung Đông khẳng định rất quan tâm đến các cơ hội đầu tư ở Việt Nam, sẵn sàng cam kết lâu dài với dự án, coi trọng tính ổn định, bền vững và đánh giá cao tiềm năng phát triển của thị trường Việt Nam.

Trong bối cảnh cạnh tranh toàn cầu về FDI đang trở nên quyết liệt, Việt Nam cần đổi mới, sáng tạo trong biện pháp thu hút đầu tư cho phù hợp với tình hình mới, nhất là với những đối tác có nguồn vốn lớn, có trình độ khoa học công nghệ tiên tiến trên thế giới nói chung và tại khu vực Trung Đông nói riêng. Ngoài hình thức đầu tư trực tiếp phổ biến như hiện nay, ta cần khuyến khích đầu tư gián tiếp, đẩy mạnh mô hình hợp tác đầu tư nhiều bên gồm Việt Nam + một quốc gia có trình độ cao về khoa học và công nghệ + vốn của khu vực Trung Đông hoặc thành lập các quỹ đầu tư chung. Bên cạnh việc chú trọng qui mô nguồn vốn đầu tư, cần có biện pháp ưu đãi, khuyến khích phù hợp để thu hút các dự án đầu tư có hàm lượng giá trị khoa học - công nghệ cao.

Bên cạnh đó, Việt Nam cần nghiên cứu, xây dựng cơ chế hợp tác, kết nối các quỹ đầu tư, thể chế tài chính Việt Nam với các quỹ đầu tư, doanh nghiệp

<sup>1</sup> Đầu tháng 9/2021, Bộ Ngoại giao đã phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Tổ chức quốc tế Pháp ngữ tổ chức Hội thảo quốc tế « Hợp tác nông nghiệp Việt Nam - châu Phi: Tăng cường kết nối, Cùng phát triển bền vững ».

Trung Đông để thúc đẩy đầu tư vào các chương trình phát triển cơ sở hạ tầng lớn của Việt Nam, như các dự án xây dựng hạ tầng giao thông (sân bay, cảng biển, giao thông đô thị, cao tốc), dự án môi trường, hạ tầng khu công nghiệp...

### III. KIẾN NGHỊ:

Để triển khai các kết quả của Hội thảo, Bộ Ngoại giao xin kiến nghị Thủ tướng Chính phủ giao:

1. Bộ Ngoại giao: (i) Thúc đẩy các chuyến thăm, tiếp xúc của Lãnh đạo cấp cao Việt Nam và khu vực Trung Đông nhằm tạo tiền đề thuận lợi cho hợp tác đầu tư, thương mại giữa hai bên; (ii) Đẩy mạnh tuyên truyền về chính sách, tiềm năng, cơ hội hợp tác đầu tư của Việt Nam tới các đối tác Trung Đông...; (iii) Nghiên cứu khả năng thành lập Tổ công tác Xúc tiến đầu tư liên ngành gồm: Bộ Ngoại giao, Bộ Kế hoạch và Đầu tư và một số Bộ, ngành liên quan; (iv) Nghiên cứu khả năng tổ chức các hoạt động xúc tiến đầu tư theo lĩnh vực chuyên ngành hoặc kết nối trực tiếp giữa các địa phương, hiệp hội ngành nghề, doanh nghiệp hai bên trong thời gian tới.

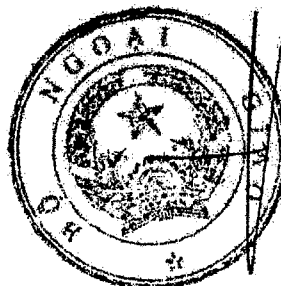
2. Các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Công Thương và các cơ quan, tỉnh, thành liên quan rà soát, thúc đẩy: (i) Đẩy mạnh tiếp cận các quỹ đầu tư, các doanh nghiệp lớn tại khu vực Trung Đông đầu tư vào Việt Nam; (ii) Tăng cường tiếp cận kênh đầu tư gián tiếp, các hình thức góp vốn đầu tư của các quốc gia Trung Đông. Nghiên cứu khả năng kết hợp với bên thứ ba có trình độ khoa học - công nghệ và quản lý tiên tiến gọi vốn đầu tư Trung Đông vào các dự án hợp tác đầu tư nhiều bên; (iii) Cải thiện công tác xây dựng dự án kêu gọi đầu tư, môi trường kinh doanh theo hướng cụ thể, thông thoáng, thuận lợi, minh bạch hơn nhằm khơi thông nguồn vốn đầu tư cho phát triển; chú ý xử lý kiến nghị của các nhà đầu tư, trong đó có các nhà đầu tư Trung Đông; (iv) Thúc đẩy đàm phán, ký kết một số hiệp định quan trọng để thúc đẩy hợp tác đầu tư với khu vực Trung Đông như: Hiệp định khuyến khích và bảo hộ đầu tư, Hiệp định tránh đánh thuế hai lần...

Bộ Ngoại giao kính báo cáo Thủ tướng Chính phủ cho ý kiến chỉ đạo./.

#### Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính;
- Phó Thủ tướng Phạm Bình Minh;
- Văn phòng Chính phủ;
- UBND các tỉnh, thành phố;
- Các Bộ: KHĐT, TC, CT, KHCN, NNPTNT;
- Bộ trưởng Bùi Thanh Sơn;
- Các Đ/c Thứ trưởng;
- Lưu: HC, TĐCP, THKT;
- Được phép sao, chụp.

KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG



Phạm Quang Hiệu

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH KHÁNH HÒA**

Số: 124 /SY-UBND

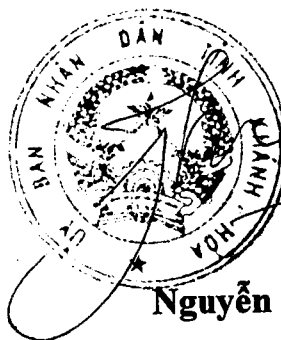
**SAO Y**

Khánh Hòa, ngày 13 tháng 10 năm 2021

**Nơi nhận:**

- Các Sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VT, HN.

**TL. CHỦ TỊCH  
CHÁNH VĂN PHÒNG**



**Nguyễn Văn Thiện**